

Số: *01* /2019/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày *08* tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quy định này được dụng kể từ năm ngân sách 2019.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày *19* tháng 01 năm 2019 và thay thế Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Thường trực Ban an toàn giao thông tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *h*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (BTP);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND- UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ; Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CV các khối.

(B/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Mùa A Sơn

QUY ĐỊNH

Một số nội dung chi, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông (sau đây viết tắt là TTATGT) trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Các nội dung, mức chi khác phục vụ công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh Điện Biên không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định khác có liên quan.

Quy định này không điều chỉnh đối với nguồn kinh phí bảo đảm hoạt động của Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh theo biên chế được cấp có thẩm quyền giao và định mức phân bổ chi quản lý hành chính quy định tại Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Công an tỉnh;
- b) Thanh tra giao thông tỉnh;
- c) Ban An toàn giao thông cấp tỉnh; Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố.
- d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông.
2. Ngân sách địa phương bố trí thực hiện đảm bảo TTATGT theo phân cấp ngân sách hiện hành.
3. Các khoản hỗ trợ, viện trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước cho hoạt động đảm bảo TTATGT.
4. Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nội dung chi, mức chi đặc thù bảo đảm TTATGT

1. Đối với các đơn vị cấp tỉnh

a) Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm TTATGT; Xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông: 950.000 đồng/kế hoạch, chương trình, đề án.

b) Chi hoạt động kiểm tra liên ngành phục vụ công tác bảo đảm TTATGT: mức chi cho các đối tượng trực tiếp tham gia: 100.000 đồng/người/ngày.

c) Chi bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia công tác bảo đảm TTATGT ban đêm: 100.000 đồng/người/ca (01 ca từ đủ 04 giờ trở lên) nhưng mức tối đa là 1.500.000 đồng/người/tháng.

d) Chi hỗ trợ cho cán bộ, chiến sỹ bị thương, tai nạn khi đang làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT: 2.000.000 đồng/người; gia đình cán bộ hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT: 5.000.000 đồng/người.

2. Đối với Ban an toàn giao thông cấp huyện, thị xã, thành phố

Ngoài các nội dung chi và mức chi bảo đảm TTATGT của địa phương được quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BTC, được thực hiện thêm các nội dung chi như đối với đơn vị cấp tỉnh. Mức chi không vượt quá mức quy định đối với cấp tỉnh, đảm bảo phù hợp nguồn kinh phí được giao và yêu cầu nhiệm vụ thực tế trên địa bàn.

Điều 4. Mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương:

Mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông cho lực lượng Công an tỉnh và các lực lượng khác của địa phương tham gia công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên (*theo tỷ lệ % tổng số kinh phí*):

1. 70% cho lực lượng Công an tỉnh;

2. 30% còn lại trích cho các lực lượng tại địa phương, bao gồm:

a) 12% cho hoạt động của Ban An toàn giao thông tỉnh;

b) 8% cho hoạt động của Thanh tra giao thông tỉnh;

c) 10% cho hoạt động của Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố. Trong đó: 1,6% /01Ban An toàn giao thông thành phố Điện Biên Phủ và huyện Tuần Giáo; 1% /01Ban An toàn giao thông huyện Điện Biên và thị xã Mường Lay; 0,8%/01 Ban An toàn giao thông đối với các huyện còn lại.

Điều 5. Công tác lập dự toán, phân bổ, chấp hành và quyết toán kinh phí bảo đảm TTATGT

1. Lập dự toán

Hàng năm, cùng với việc lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đảm bảo TTATGT lập dự toán kinh phí đảm bảo TTATGT gửi cơ quan tài chính cùng cấp để báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cụ thể:

a) Cấp tỉnh: Sở Giao thông vận tải (cơ quan thường trực Ban An toàn giao thông tỉnh) chủ trì lập dự toán kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông theo nhiệm vụ được giao gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Riêng đối với Công an tỉnh lập dự toán bao gồm cả kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo TTATGT của Công an huyện, thị xã, thành phố, Công an phường, thị trấn gửi cơ quan tài chính cùng cấp, đồng thời gửi Bộ Công an để theo dõi, quản lý chung lực lượng của ngành Công an.

b) Cấp huyện, thị xã, thành phố: Ban An toàn giao thông cấp huyện, thị xã, thành phố lập dự toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông gửi Phòng Tài chính- Kế hoạch để thẩm định tổng hợp chung báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp theo quy định.

c) Các tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT phải chi theo nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt và trong dự toán chi ngân sách nhà nước đã được giao, đảm bảo đúng chế độ chi hiện hành của nhà nước; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền; thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí hàng năm theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Quản lý, cấp phát và thanh toán

Việc quản lý, cấp phát, thanh toán kinh phí bảo đảm TTATGT thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, cấp phát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước. Kinh phí chi cho lực lượng Công an được thực hiện bằng hình thức lệnh chi tiền quy định tại Điều 19 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-

CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

3. Công tác quyết toán

a) Các đơn vị được giao dự toán kinh phí bảo đảm TTATGT có trách nhiệm quyết toán theo quy định.

b) Việc xét duyệt và thẩm định báo cáo quyết toán theo quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và ngân sách các cấp.

4. Công tác kiểm tra

Sở Giao thông vận tải (cơ quan thường trực của Ban An toàn giao thông tỉnh) và Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Tài chính cùng cấp kiểm tra định kỳ, đột xuất các cơ quan, đơn vị về tình hình thực hiện nhiệm vụ và kinh phí bảo đảm TTATGT.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Các cơ quan trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông; quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí đảm bảo TTATGT theo quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc cần phản ánh về Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn